

Số: 16 /NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 30 tháng 9 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Ban hành Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH  
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 3**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về thí điểm thực hiện dự án nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất;*

*Xét Tờ trình số 1337/TTr-UBND ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc đề nghị thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 273/BC-HĐND ngày 25 tháng 9 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông nhất thông qua Danh mục **15 khu đất** dự kiến thực hiện dự án thí điểm thực hiện nhà ở thương mại thông qua thỏa thuận về nhận quyền sử dụng đất hoặc đang có quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh với tổng diện tích đất khoảng **613,82 ha**, trong đó diện tích đất trồng lúa khoảng **56,58 ha**, diện tích đất có nguồn gốc là đất rừng sản xuất khoảng **318,48 ha** (chi tiết theo Phụ lục đính kèm).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

**1.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo quy định của pháp luật và định kỳ báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp thường lệ cuối năm.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tham gia tuyên truyền và giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ 3 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua và có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 9 năm 2025 cho đến khi Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội hết hiệu lực thi hành./.

Nơi nhận: *Kun*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Ủy ban Công tác đại biểu - Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Quốc hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (TP. HCM) (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Tây Ninh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học (Văn phòng UBND tỉnh);
- Lưu: VT, (TrT).



**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Mạnh Hùng**



PHỤ LỤC

DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT DỰ KIẾN THỰC HIỆN DỰ ÁN THÍ ĐIỂM THỰC HIỆN NHÀ Ở THƯƠNG MẠI THÔNG QUA THỎA THUẬN VỀ NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT HOẶC ĐANG CÓ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

(Kèm theo Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

| STT | Tên tổ chức<br>đăng ký                                                  | Địa chỉ trụ sở chính                                                                                          | Tên dự án đầu<br>tư                                                                        | Vị trí khu đất                                                           |                              | Tổng diện<br>tích khu<br>đất thực<br>hiện dự án<br>(ha) | Trong đó                           |                                                                     | Tổng mức<br>đầu tư dự<br>kiến (tỷ<br>đồng) | Thời hạn, tiến độ<br>thực hiện dự án<br>(theo bản đăng ký<br>nhà đầu tư) | Ghi chú                                                                                       |
|-----|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                                                         |                                                                                                               |                                                                                            | Trước sáp<br>nhập                                                        | Sau sáp<br>nhập              |                                                         | Diện tích<br>đất trồng<br>lúa (ha) | Diện tích<br>đất có<br>nguồn gốc<br>là đất rừng<br>sản xuất<br>(ha) |                                            |                                                                          |                                                                                               |
| I   | Xã Đức Hòa (01 khu đất)                                                 |                                                                                                               |                                                                                            |                                                                          |                              | 0,58                                                    | 0,00                               | 0,00                                                                | 350,00                                     |                                                                          |                                                                                               |
| 1   | Công ty Cổ phần<br>Đầu tư và Xây<br>dựng Phú Thắng<br>Long An           | Số T2.11.03<br>KCCCTKHTM Y2,<br>Phường Thạnh Mỹ Lợi,<br>thành phố Thủ Đức, thành<br>phố Hồ Chí Minh           | Nhà ở thương<br>mại cho thuê                                                               | xã Đức Hòa Hạ,<br>huyện Đức Hòa,<br>tỉnh Long An                         | Xã Đức Hòa,<br>tỉnh Tây Ninh | 0,58                                                    | 0,00                               | 0,00                                                                | 350,00                                     | Quý IV/2025 - Quý<br>III/2027                                            | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |
| II  | Xã Đức Lập (02 khu đất)                                                 |                                                                                                               |                                                                                            |                                                                          |                              | 189,50                                                  | 1,54                               | 0,16                                                                | 12.090,20                                  |                                                                          |                                                                                               |
| 2   | Công ty Cổ phần<br>Đầu tư Vĩnh Tuy                                      | Tầng 5, tòa nhà Long<br>Biên, sân golf Long Biên,<br>phường Phúc Đồng, quận<br>Long Biên, thành phố Hà<br>Nội | Khu dân cư tại<br>xã Đức Lập Hạ<br>và xã Mỹ Hạnh<br>Bắc, huyện Đức<br>Hòa, tỉnh Long<br>An | xã Đức Lập Hạ<br>và xã Mỹ Hạnh<br>Bắc, huyện Đức<br>Hòa, tỉnh Long<br>An | Xã Đức Lập,<br>tỉnh Tây Ninh | 187,00                                                  | 0,00                               | 0,16                                                                | 12.088,06                                  | Quý III/2025 - Quý<br>IV/2032                                            | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |
| 3   | Công ty Cổ phần<br>Kinh doanh Bất<br>động sản Căn hộ<br>Quốc tế Đức Hòa | Thửa đất số 20, tờ bản đồ<br>số 20, Ấp 4, xã Đức Hòa<br>Đông, huyện Đức Hòa,<br>tỉnh Long An                  | Chung cư Ngôi<br>nhà Ngọc (tên<br>tiếng Anh: Pearl<br>Home)                                | xã Đức Lập Hạ,<br>huyện Đức Hòa,<br>tỉnh Long An                         | Xã Đức Lập,<br>tỉnh Tây Ninh | 2,50                                                    | 1,54                               | 0,00                                                                | 2,14                                       | Quý I/2026 - Quý<br>II/2028                                              | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |

| STT | Tên tổ chức đăng ký            | Địa chỉ trụ sở chính                                                 | Tên dự án đầu tư                                | Vị trí khu đất                                                |                             | Tổng diện tích khu đất thực hiện dự án (ha) | Trong đó                     |                                                      | Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng) | Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án (theo bản đăng ký nhà đầu tư) | Ghi chú                                                                        |
|-----|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|     |                                |                                                                      |                                                 | Trước sáp nhập                                                | Sau sáp nhập                |                                             | Diện tích đất trồng lúa (ha) | Diện tích đất có nguồn gốc là đất rừng sản xuất (ha) |                                   |                                                                 |                                                                                |
| III | Xã Hòa Khánh (01 khu đất)      |                                                                      |                                                 |                                                               |                             | 11,21                                       | 0,09                         | 0,00                                                 | 700,00                            |                                                                 |                                                                                |
| 4   | Công ty TNHH Thịnh Hưng Group  | Áp Bình Thủy, xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An         | Khu dân cư Thịnh Hưng                           | xã Hòa Khánh Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An                | Xã Hòa Khánh, tỉnh Tây Ninh | 11,21                                       | 0,09                         | 0,00                                                 | 700,00                            | Quý IV/2025 - Quý III/2027                                      | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| IV  | Xã Tân Long (01 khu đất)       |                                                                      |                                                 |                                                               |                             | 21,00                                       | 2,65                         | 18,31                                                | 2.400,00                          |                                                                 |                                                                                |
| 5   | Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Kim | Lô D, KCN Tân Kim, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An | Khu dân cư Tân Long                             | xã Long Thành (cũ); xã Tân Long, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An | Xã Tân Long, tỉnh Tây Ninh  | 21,00                                       | 2,65                         | 18,31                                                | 2.400,00                          | Quý IV/2025 - Quý III/2028                                      | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| V   | Xã Thạnh Lợi (01 khu đất)      |                                                                      |                                                 |                                                               |                             | 17,67                                       | 0,00                         | 0,00                                                 | 420,00                            |                                                                 |                                                                                |
| 6   | Công ty TNHH An Gia Phát Land  | Số 51D, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An         | Đầu tư xây dựng khu nhà ở thương mại Lương Bình | xã Lương Bình, huyện Bến Lức, tỉnh Long An                    | Xã Thạnh Lợi, tỉnh Tây Ninh | 17,67                                       | 0,00                         | 0,00                                                 | 420,00                            | Quý IV/2025 - Quý I/2027                                        | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| VI  | Xã Mỹ Yên (02 khu đất)         |                                                                      |                                                 |                                                               |                             | 2,71                                        | 0,51                         | 0,00                                                 | 2.782,00                          |                                                                 |                                                                                |
| 7   | Công ty TNHH Thép Gia Hân      | Áp 1, xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An                         | Đầu tư xây dựng khu chung cư cao tầng Mỹ Yên    | xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An                        | Xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh    | 1,95                                        | 0,00                         | 0,00                                                 | 1.932,00                          | Quý IV/2025 - Quý IV/2027                                       | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |

| STT         | Tên tổ chức đăng ký                                         | Địa chỉ trụ sở chính                                                                      | Tên dự án đầu tư                 | Vị trí khu đất                               |                                  | Tổng diện tích khu đất thực hiện dự án (ha) | Trong đó                     |                                                      | Tổng mức đầu tư dự kiến (tỷ đồng) | Thời hạn, tiến độ thực hiện dự án (theo bản đăng ký nhà đầu tư) | Ghi chú                                                                        |
|-------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------------------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------------|------------------------------|------------------------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|             |                                                             |                                                                                           |                                  | Trước sáp nhập                               | Sau sáp nhập                     |                                             | Diện tích đất trồng lúa (ha) | Diện tích đất có nguồn gốc là đất rừng sản xuất (ha) |                                   |                                                                 |                                                                                |
| 8           | Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển BĐS Khởi Nguyên        | Số 115 Đường số 8, KDC Cityland Park Hills, phường 10, Quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh | Khu nhà ở cao tầng tại xã Mỹ Yên | xã Mỹ Yên, huyện Bến Lức, tỉnh Long An       | Xã Mỹ Yên, tỉnh Tây Ninh         | 0,76                                        | 0,51                         | 0,00                                                 | 850,00                            | Quý IV/2025 - Quý IV/2029                                       | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| <b>VII</b>  | <b>Xã Phước Lý (01 khu đất)</b>                             |                                                                                           |                                  |                                              |                                  | <b>20,99</b>                                | <b>5,25</b>                  | <b>0,00</b>                                          | <b>1.200,00</b>                   |                                                                 |                                                                                |
| 9           | Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Xây dựng và Đầu tư Phát Hải | Thừa đất số 18, tờ bản đồ số 5, xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An                | Dự án Khu dân cư Phát Hải        | xã Phước Lý, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An   | Xã Phước Lý, tỉnh Tây Ninh       | 20,99                                       | 5,25                         | 0,00                                                 | 1.200,00                          | Quý IV/2025 - Quý III/2027                                      | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| <b>VIII</b> | <b>Xã Phước Vĩnh Tây (01 khu đất)</b>                       |                                                                                           |                                  |                                              |                                  | <b>33,00</b>                                | <b>33,00</b>                 | <b>0,00</b>                                          | <b>2.486,94</b>                   |                                                                 |                                                                                |
| 10          | Công ty Cổ phần Công viên xanh Năm Sao                      | Số 179 Hùng Vương, phường 3, thành phố Tân An, tỉnh Long An                               | Khu dân cư GREEN PARK REVERSIDE  | xã Long An, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An    | Xã Phước Vĩnh Tây, tỉnh Tây Ninh | 33,00                                       | 33,00                        | 0,00                                                 | 2.486,94                          | Quý IV/2025 - Quý III/2028                                      | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| <b>IX</b>   | <b>Xã Đức Huệ (02 khu đất)</b>                              |                                                                                           |                                  |                                              |                                  | <b>300,00</b>                               | <b>0,00</b>                  | <b>300,00</b>                                        | <b>7.354,00</b>                   |                                                                 |                                                                                |
| 11          | Công ty TNHH Hoàn Cầu Long An                               | Ấp 3, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An                                        | Khu đô thị sinh Sinh Thái 1      | xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An | Xã Đức Huệ, tỉnh Tây Ninh        | 140,00                                      | 0,00                         | 140,00                                               | 3.502,00                          | Quý IV/2025 - Quý III/2030                                      | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |
| 12          | Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Flamingo Island           | Ấp 3, xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An                                        | Khu dân cư Bình Hòa Nam 1        | xã Bình Hòa Nam, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An | Xã Đức Huệ, tỉnh Tây Ninh        | 160,00                                      | 0,00                         | 160,00                                               | 3.852,00                          | Quý II/2025 - Quý I/2033                                        | Thời hạn, tiến độ cụ thể dự án UBND tỉnh sẽ thẩm định, phê duyệt theo quy định |

| STT       | Tên tổ chức<br>đăng ký                                             | Địa chỉ trụ sở chính                                                                     | Tên dự án đầu<br>tư                   | Vị trí khu đất                                             |                                     | Tổng diện<br>tích khu<br>đất thực<br>hiện dự án<br>(ha) | Trong đó                           |                                                                     | Tổng mức<br>đầu tư dự<br>kiến (tỷ<br>đồng) | Thời hạn, tiến độ<br>thực hiện dự án<br>(theo bản đăng ký<br>nhà đầu tư) | Ghi chú                                                                                       |
|-----------|--------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|
|           |                                                                    |                                                                                          |                                       | Trước sáp<br>nhập                                          | Sau sáp<br>nhập                     |                                                         | Diện tích<br>đất trồng<br>lúa (ha) | Diện tích<br>đất có<br>nguồn gốc<br>là đất rừng<br>sản xuất<br>(ha) |                                            |                                                                          |                                                                                               |
| X         | Phường Gò Dầu (01 khu đất)                                         |                                                                                          |                                       |                                                            |                                     | 8,56                                                    | 8,52                               | 0,00                                                                | 150,00                                     |                                                                          |                                                                                               |
| 13        | Công ty Cổ phần<br>Đầu tư Vạn Phúc<br>Gia Bình                     | KP Phước Hậu, phường<br>Gia Bình, thị xã Trảng<br>Bàng, tỉnh Tây Ninh                    | Khu nhà ở Gia<br>Bình (Happy<br>Town) | Phường Gia<br>Bình, thị xã<br>Trảng Bàng,<br>tỉnh Tây Ninh | Phường Gò<br>Dầu, tỉnh Tây<br>Ninh  | 8,56                                                    | 8,52                               | 0,00                                                                | 150,00                                     | Quý IV/2025 - Quý<br>III/2029                                            | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |
| XI        | Phường An Tịnh (01 khu đất)                                        |                                                                                          |                                       |                                                            |                                     | 5,80                                                    | 5,02                               | 0,00                                                                | 150,00                                     |                                                                          |                                                                                               |
| 14        | Công ty Cổ phần<br>Đầu tư Phát triển<br>Tây Ninh (IDC<br>Tây Ninh) | 1475A, tổ 19, khu phố An<br>Bình, phường An Tịnh,<br>thị xã Trảng Bàng, tỉnh<br>Tây Ninh | Khu nhà ở IDC                         | Phường An<br>Tịnh, thị xã<br>Trảng Bàng,<br>tỉnh Tây Ninh  | Phường An<br>Tịnh, tỉnh<br>Tây Ninh | 5,80                                                    | 5,02                               | 0,00                                                                | 150,00                                     | Quý IV/2025 - Quý<br>III/2029                                            | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |
| XII       | Xã Tân Hòa (01 khu đất)                                            |                                                                                          |                                       |                                                            |                                     | 2,81                                                    | 0,00                               | 0,00                                                                | 165,00                                     |                                                                          |                                                                                               |
| 15        | Công ty TNHH<br>Xây dựng và Kết<br>cấu thép Trần<br>Hân Phát       | C350D KP Bình Hoà,<br>phường Bình Nhâm, TP<br>Thuận An, tỉnh Bình<br>Dương               | Khu dân cư<br>Suối Ngô                | Xã Suối Ngô,<br>huyện Tân<br>Châu, tỉnh Tây<br>Ninh        | Xã Tân Hoà,<br>tỉnh Tây Ninh        | 2,81                                                    | 0,00                               | 0,00                                                                | 165,00                                     | Quý IV/2025 - Quý<br>III/2027                                            | Thời hạn, tiến<br>độ cụ thể dự án<br>UBND tỉnh sẽ<br>thẩm định, phê<br>duyet theo quy<br>định |
| TỔNG CỘNG |                                                                    |                                                                                          |                                       |                                                            |                                     | 613,82                                                  | 56,58                              | 318,48                                                              | 30.248,13                                  |                                                                          |                                                                                               |